

Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 24 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 293/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: ông Vũ Thế M, sinh năm: xxxx;

Địa chỉ: tổ B, khu M, phường Y, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: bà Nguyễn Thị H, sinh năm: xxxx;

Địa chỉ: tổ H, khu A, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Vũ Thế M và bà Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Vũ Thế M và bà Nguyễn Thị H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Vũ Thế M và bà Nguyễn Thị H có hai con chung là Vũ Thế H, sinh ngày xx/x/xxxx và Vũ Thế H, sinh ngày xx/x/xxxx. Các con chung đã trưởng thành, hoàn toàn khỏe mạnh.

- Về tài sản chung: Ông Vũ Thế M và bà Nguyễn Thị H cùng khẳng định có tài sản chung như sau:

01 căn nhà bê tông 2 tầng có công trình phụ khép kín với tổng diện tích xây dựng mặt sàn tầng 1 là 50,4 m²; mặt sàn tầng 2 là 24 m²; xây trên diện tích đất được quyền sử dụng là 109,5 m² mang tên hộ ông Vũ Thế M theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 564354 được Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) U cấp ngày 16/8/2006. Nhà, đất có địa chỉ tại tổ M, khu M, phường Y, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Quảng Ninh.

Ông Vũ Thế M, bà Nguyễn Thị H đã thỏa thuận được về tài sản chung và đề nghị Tòa án ghi nhận trong quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Vũ Thế M được quyền sở hữu 01 căn nhà bê tông 2 tầng có công trình phụ khép kín với tổng diện tích xây dựng mặt sàn tầng 1 là 50,4 m²; mặt sàn tầng 2 là 24 m², xây trên diện tích đất được quyền sử dụng là 109,5 m² mang tên ông Vũ Thế M theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 564354 được Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) U cấp ngày 16/8/2006. Nhà, đất có địa chỉ tại tổ M, khu M, phường Yên Thanh, thị xã (nay là thành phố) Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Ông Vũ Thế M có trách nhiệm thanh toán tiền chênh lệch tài sản chung cho bà Nguyễn Thị H số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) (ông M đã thanh toán xong cho bà H toàn bộ số tiền trên vào ngày 16/5/2022).

Công nợ chung: Không có.

- Về án phí: ông Vũ Thế M tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Vũ Thế M đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), trả lại cho ông Vũ Thế M số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005046 ngày 01/12/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDTP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- UBND phường, thành phố U, Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh

